



ANH: ĐỨC TRUNG

NGÀNH NGÂN HÀNG HỖ TRỢ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

MINH PHƯƠNG

VỚI TIỀM NĂNG, LỢI THẾ VỀ ĐẤT ĐAI, MẶT NƯỚC, HỆ THỐNG KÊNH RẠCH CHẰNG CHIT, RỪNG NGẬP MẶN... VÀ LÀ NƠI HỘI TỤ, GIAO THOA CÁC DÒNG VĂN HÓA DÂN TỘC KINH, KHƠME, CHĂM..., ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG (ĐBSCL) LÀ VÙNG TRỌNG ĐIỂM SẢN XUẤT LƯƠNG THỰC, THỦY SẢN, HOA QUẢ CỦA CẢ NƯỚC, ĐỒNG THỜI LÀ VÙNG CÓ THỂ MẠNH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI, DU LỊCH SINH THÁI VÀ DU LỊCH VĂN HÓA. NHẬN THỨC ĐƯỢC TIỀM NĂNG VÀ THẾ MẠNH CỦA VÙNG ĐBSCL, THỜI GIAN QUA, NGÀNH NGÂN HÀNG ĐÃ BẮM SÁT CHỦ TRƯỞNG CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CÁC CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG VÙNG ĐỂ ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ TÍN DỤNG CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ, TRONG ĐÓ CÓ LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH.

Những hành động thiết thực

Liên tục nhiều năm qua, ngành Ngân hàng đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ thị trường, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cả nước và vùng ĐBSCL phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch, cụ thể như:

Tích cực triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp để tăng khả năng tiếp cận vốn cho khách hàng; ngành Ngân hàng đã phối hợp với các cấp ủy, chính

quyền địa phương tổ chức các buổi tọa đàm, đối thoại để nắm bắt tình hình, tìm biện pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Thực hiện chương trình tín dụng xanh theo nhiệm vụ được giao tại Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh: NHNN đã ban hành Chỉ thị 03/CT-NHNN ngày 24/3/2015 về thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh và quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín

dụng và Quyết định số 1552/QĐ-NHNN ngày 6/8/2015 về Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh đến năm 2020. Theo đó, các dự án đầu tư trong lĩnh vực nuôi trồng, chế biến thủy hải sản theo tiêu chí "xanh" bảo vệ môi trường, nông nghiệp xanh, du lịch xanh vùng ĐBSCL sẽ được các ngân hàng quan tâm xem xét, cấp tín dụng.

Thực hiện chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn: Triển khai Nghị định số

55/2015/NĐ-CP ngày 9/6/2015 với quy định riêng về chính sách tín dụng để khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao phục vụ cho đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Triển khai chương trình cho vay thí điểm phục vụ phát triển nông nghiệp theo Nghị quyết 14/NQ-CP của Chính phủ trên toàn quốc nói chung và khu vực ĐBSCL nói riêng nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, khuyến khích ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp và thúc đẩy xuất khẩu; Triển khai chương trình tín dụng đối với lĩnh vực thủy sản, tháo gỡ khó khăn đối với nuôi trồng, thu mua, chế biến, xuất khẩu thủy sản theo Văn bản số 1149/TTg-KTN ngày 8/8/2012 và Thông báo số 418/TB-VPCP ngày 21/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngoài ra, ngành Ngân hàng còn phối hợp với Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ tổ chức thành công các hội nghị xúc tiến đầu tư vào các lĩnh vực, gồm: MDEC Vĩnh Long - 2013 với chủ đề "ĐBSCL hướng đến nền kinh tế xanh", trong đó có lễ ký kết 83 hợp đồng nguyên tắc tài trợ vốn cho các lĩnh vực thế mạnh của vùng với số tiền lên tới 20.181 tỷ đồng; MDEC Sóc Trăng - 2014 với chủ đề "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp - xây dựng nông thôn mới vùng ĐBSCL", trong đó có lễ ký kết hợp đồng tín dụng giữa các NHTM và doanh nghiệp tham gia chương trình cho vay thí điểm phát triển nông nghiệp (đợt 3) theo Nghị quyết 14/NQ-CP ngày 5/3/2014 của Chính phủ; Tuần lễ du lịch xanh vùng ĐBSCL 2015 diễn ra tại TP.Cần Thơ từ 29-30/6/2015, trong đó có lễ ký kết 3 hợp đồng tín dụng tài trợ vốn cho lĩnh vực du lịch của 3 doanh nghiệp trên địa bàn với tổng số vốn cam kết cấp tín dụng là 981 tỷ đồng.

Kết quả hoạt động ngân hàng trên địa bàn ĐBSCL

Trong những năm qua, huy động vốn tại chỗ của 13 tỉnh ĐBSCL

luôn có mức tăng trưởng cao hơn mức tăng trưởng chung của cả nước, chiếm khoảng 6,4% tổng vốn huy động của nền kinh tế. Đến 30/4/2016, huy động vốn của cả vùng đạt khoảng 340.482 tỷ đồng, tăng 6,93% so với 31/12/2015; Dự nợ cho vay của các TCTD trên địa bàn đạt khoảng 394.347 tỷ đồng, tăng 2,44%. Trong đó, dự nợ tín dụng đối với ngành thương mại, dịch vụ đạt khoảng 165.313 tỷ đồng, chiếm 41,9% dự nợ tín dụng trên toàn địa bàn, tăng 3,8% so với cuối năm 2015; dự nợ tín dụng đối với ngành du lịch đạt trên 2,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 0,61% dự nợ tín dụng toàn địa bàn, tăng 2,4% so với cuối năm 2015.

Các TCTD cũng đã tổ chức được 50 hội nghị kết nối Ngân hàng-Doanh nghiệp trên địa bàn vùng ĐBSCL với số tiền cam kết cho vay mới theo chương trình đạt gần 58.000 tỷ đồng cho hơn 4.300 khách hàng doanh nghiệp và nhiều đối tượng khác (hợp tác xã, tiểu thương, hộ gia đình), giảm lãi suất cho vay khoảng 1% so với năm trước.

Bên cạnh đó, một số chương trình tín dụng trọng điểm khác cũng được triển khai hiệu quả trong vùng: Đến 30/4/2016, dự nợ cho vay nông nghiệp, nông thôn vùng ĐBSCL đạt khoảng 186,6 nghìn tỷ đồng, tăng 8,13% so với cuối năm 2015, chiếm tỷ trọng 2,14%/tổng dự nợ cho vay nông nghiệp, nông thôn toàn quốc và chiếm gần 49% tổng dự nợ cho vay của khu vực; Dự nợ cho vay thu mua, chế biến, xuất khẩu thủy sản toàn vùng đạt khoảng 54,3 tỷ đồng, tăng 3% so với cuối năm 2015.

Ngoài ra, NHNN cũng đã phê duyệt cho 10 doanh nghiệp thuộc vùng ĐBSCL thực hiện 10 dự án liên kết, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại 6 tỉnh (An Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ, Tiền Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng), trong đó có các doanh nghiệp liên kết cánh đồng lớn sản xuất và tiêu thụ lúa gạo, doanh nghiệp có chuỗi liên kết sản xuất và xuất khẩu thủy sản.

Như vậy, cùng với đầu tư từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn ngân hàng đã góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBSCL, phát huy các thế mạnh vốn có của vùng, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển thương mại và du lịch vùng ĐBSCL. Hàng năm, khu vực ĐBSCL đóng góp hơn 50% sản lượng lúa, 90% lượng gạo xuất khẩu, 70% sản lượng trái cây, cung cấp 52% sản lượng và 60% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản của cả nước. Bên cạnh đó, nguồn vốn ngân hàng cũng tạo điều kiện cho ĐBSCL phát triển những sản phẩm du lịch đa dạng như du lịch miệt vườn, văn hóa lịch sử, sinh thái sông biển... với những điểm đến nổi tiếng như rừng dừa Bến Tre, Tràm chim Tam Nông, làng nghề hoa kiểng Sa Đéc (Đồng Tháp), chợ nổi Ngã Bảy (Hậu Giang), biển Hà Tiên và đảo Phú Quốc (Kiên Giang), Thất Sơn (An Giang), rừng đước Năm Căn, Đất Mũi Cà Mau...

Một số khó khăn, thách thức của hoạt động ngân hàng tại vùng ĐBSCL

Bên cạnh kết quả đã đạt được, hoạt động của ngành Ngân hàng trong việc triển khai các chính sách tín dụng tại vùng ĐBSCL cũng gặp không ít những khó khăn, thách thức như:

Nhu cầu vốn trung, dài hạn rất lớn và thường xuyên là một áp lực cho tín dụng ngân hàng. Thực tế cho thấy, huy động vốn của các TCTD trên địa bàn chỉ đáp ứng được khoảng 80% nhu cầu vốn. Điều đó đòi hỏi các TCTD phải chủ động điều động vốn từ các địa phương khác để phục vụ nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBSCL.

Khu vực ĐBSCL đang bị đe dọa bởi ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng cao, các vùng đất bị nhiễm mặn dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của những thế mạnh trong vùng như nông nghiệp, thủy sản, cây ăn trái bị ảnh hưởng nặng nề, dẫn tới việc cấp tín dụng của các TCTD gặp nhiều rủi ro.

Việc xây dựng và thẩm định các dự án xanh theo các tiêu chí bảo vệ môi trường của các ngân hàng gặp nhiều khó khăn do lĩnh vực này còn khá mới mẻ ở Việt Nam.

Không chỉ vậy, nhiều doanh nghiệp trong vùng vẫn chưa đáp ứng được điều kiện vay vốn của ngân hàng do không đủ vốn tự có, năng lực tài chính thấp, thiếu tài sản bảo đảm...

Định hướng của Ngân hàng với khu vực

Theo Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú, thời gian tới, bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ, ngành Ngân hàng sẽ phối kết hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương và Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ để thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL đến năm 2020, định hướng đến năm 2050. Theo đó, ngành Ngân hàng sẽ: (i) Thực hiện các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng ở mức hợp lý, trong đó hỗ trợ cho ngành thương mại và dịch vụ phát triển nhằm tăng tỷ trọng của ngành thương mại và dịch vụ trong GDP của vùng. (ii) Tiếp tục tập trung nguồn vốn cho các lĩnh vực đặc thù của vùng ĐBSCL nhằm phát huy các thế mạnh của vùng, đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng của khu vực phát triển theo chiều sâu như: với lĩnh vực thương mại; tập trung cho các dự án phát triển

xuất khẩu các sản phẩm có tiềm năng và giá trị cao như lúa, tôm, cá, rau quả đông lạnh; với lĩnh vực du lịch; phát triển du lịch sinh thái, miệt vườn sông nước, du lịch biển và du lịch văn hóa lễ hội. (iii) Xây dựng giải pháp toàn diện từ cơ chế, chính sách đến các chương trình tín dụng xanh cụ thể nhằm đảm bảo hệ thống ngân hàng có thể phục vụ hiệu quả cho mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, trong đó có cả lĩnh vực du lịch xanh để thúc đẩy hoạt động du lịch đặc trưng của vùng ĐBSCL. (iv) NHNN tiếp tục chỉ đạo các TCTD bố trí vốn để thực hiện các dự án, công trình trọng điểm phục vụ phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế xã hội của khu vực, tạo tiền đề cho sự phát triển thương mại và du lịch, trong đó tập trung vào các dự án cơ sở hạ tầng giao thông kết nối các điểm du lịch, các kênh rạch trên các tuyến tham quan đường sông, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, công trình phục vụ du lịch, phát triển dịch vụ.

Cùng với các giải pháp trên của ngành Ngân hàng, để nâng cao khả năng sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân hàng của các doanh nghiệp trên địa bàn, trong đó có các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, du lịch, Chính phủ cũng cần chỉ đạo các bộ, ngành liên quan kịp thời xử lý các kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm; chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, rà soát, sửa đổi, xóa bỏ các rào cản đầu tư bất hợp lý, tạo điều kiện

thuận lợi về hạ tầng, mặt bằng, nguồn nhân lực, thủ tục hành chính để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của doanh nghiệp.

Cùng với đó, các bộ, ngành cần có các cơ chế khuyến khích kinh doanh, định hướng ngành nghề đối với các doanh nghiệp trên địa bàn, tạo môi trường pháp lý hoàn chỉnh về luật pháp, tài sản bảo đảm...; ban hành các quy định liên quan đến môi trường nhằm thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh làm cơ sở cho các TCTD tập trung đầu tư vào các dự án xanh.

Ngoài ra, các cấp chính quyền địa phương cũng cần hỗ trợ xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội trong vùng có hiệu quả, trong đó có lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch để các doanh nghiệp trên địa bàn tham gia; hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa xử lý các khó khăn vướng mắc liên quan đến việc khắc phục thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn, giúp người dân, tổ chức kinh tế ổn định sản xuất và đời sống; mở rộng hợp tác trong phát triển thương mại và du lịch giữa các địa phương trong vùng với các địa phương khác trong cả nước, đặc biệt là Thành phố Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

Với các doanh nghiệp, khách hàng vay vốn cần lựa chọn phương án kinh doanh hiệu quả, tập trung vào hoạt động kinh doanh, có thể mạnh, có khả năng tạo dòng tiền bền vững, không đầu tư dàn trải, mạo hiểm ■



Nguồn vốn ngân hàng tạo điều kiện cho ĐBSCL phát triển những sản phẩm du lịch đa dạng